

Số: /QĐ-UBND

Hạ Hòa, ngày tháng năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án: **Xây mới nhà lớp học và các phòng học chức năng trường Tiểu học Tứ Hiệp**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 14/3/2024 của Chủ tịch UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng dự án: Xây mới nhà lớp học và các phòng học chức năng trường Tiểu học Tứ Hiệp;

Căn cứ Quyết định số 21/QĐ-BQLDA ngày 15/3/2024 của Giám đốc Ban quản lý dự án và Môi trường – Đô thị Hạ Hòa về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán công tác khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Xây mới nhà lớp học và các phòng học chức năng trường Tiểu học Tứ Hiệp;

Xét đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 17/TTr-KT&HT ngày 25/4/2024,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án: Xây mới nhà lớp học và các phòng học chức năng trường Tiểu học Tứ Hiệp, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây mới nhà lớp học và các phòng học chức năng trường Tiểu học Tứ Hiệp.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND huyện Hạ Hòa.

3. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án và Môi trường – Đô thị Hạ Hòa.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng

4.1. Mục tiêu: Tăng cường, nâng cao cơ sở vật chất, đảm bảo điều kiện phục vụ công tác dạy học và đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh trên địa bàn xã, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, phấn đấu đạt trường chuẩn quốc gia.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng:

4.2.1. *Xây mới nhà lớp học 2 tầng 8 phòng*

Nhà lớp học 2 tầng có mặt bằng kích thước 43,12m x 8,92m, diện tích xây dựng 385m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn 783,0m<sup>2</sup>; bao gồm 13 bước gian 3,0m, hành lang rộng 2,1m, ô cầu thang rộng 3,9m; các tầng cao 3,6m, mái cao 2,1m; mỗi tầng bố trí 04 phòng học và 01 phòng vệ sinh. Móng nhà kết cấu móng cọc, đế móng kích thước 1,8x,1,6m, 1,2x1,2m, dầm móng kích thước 220x500mm, 220x350mm.

Phần thân nhà kết cấu hệ khung bê tông cốt thép với các cấu kiện cơ bản sau: Tiết diện cột chính: 220x330mm, 220x220mm; tiết diện dầm chính: 220x550mm, 220x350mm; sàn bê tông cốt thép dày 10cm. Tường xây bao che bằng gạch vữa xi măng cát, mái xây tường thu hồi, gác xà gồ thép hình, lợp tôn dày 0,4mm. Tường, trụ, cột, dầm, trần trát vữa xi măng cát, sơn hoàn thiện 3 nước. Nền, sàn, sảnh, hành lang nhà lát gạch men kích thước 60x60cm; phòng vệ sinh có nền lát gạch chống trơn kích thước 30x30cm, tường ốp gạch men kích thước 30x60cm, trần thạch cao khung xương thép. Mặt, cổ bậc tam cấp và cầu thang lát đá granite tự nhiên; cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa nhôm hệ, kính dày 6,38mm, cửa sổ có hoa sắt bảo vệ. Hệ thống điện chiếu sáng, chống sét, phòng cháy, chữa cháy, cấp thoát nước được thiết kế đồng bộ.

4.2.2. *Xây mới nhà điều hành 2 tầng*

Nhà điều hành 2 tầng có mặt bằng kích thước 29,32m x 8,02m, diện tích xây dựng 236m<sup>2</sup>, tổng diện tích sàn 500m<sup>2</sup>; bao gồm 07 bước gian 3,6m, hành lang rộng 2,1m, ô cầu thang rộng 3,9m; các tầng cao 3,6m, mái cao 2,4m. Tầng 1 bố trí 03 phòng làm việc, 01 phòng họp và 01 phòng vệ sinh; tầng 2 bố trí 03 phòng làm việc, 01 phòng truyền thống và 01 phòng vệ sinh. Móng nhà kết cấu móng cọc, đế móng kích thước 1,8x,1,6m, 1,2x1,2m, dầm móng kích thước 220x500mm, 220x400mm, 220x300mm.

Phần thân nhà kết cấu hệ khung bê tông cốt thép với các cấu kiện cơ bản sau: Tiết diện cột chính: 220x330mm, 220x220mm; tiết diện dầm chính: 220x500mm, 220x400mm, 220x300mm; sàn bê tông cốt thép dày 10cm. Tường xây bao che bằng gạch vữa xi măng cát, mái xây tường thu hồi, gác xà gồ thép hình, lợp tôn dày 0,4mm. Tường, trụ, cột, dầm, trần trát vữa xi măng cát, sơn hoàn thiện 3 nước. Nền, sàn, sảnh, hành lang nhà lát gạch men kích thước 60x60cm; phòng vệ sinh có nền lát gạch chống trơn kích thước 30x30cm, tường

ốp gạch men kích thước 30x60cm, trần thạch cao khung xương thép. Mặt, cở bậc tam cấp và cầu thang lát đá granite tự nhiên; cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa nhôm hệ, kính dày 6,38mm, cửa sổ có hoa sắt bảo vệ. Hệ thống điện chiếu sáng, chống sét, phòng cháy, chữa cháy, cấp thoát nước được thiết kế đồng bộ.

#### 4.2.3. Cải tạo nhà lớp học 2T-8P

Nhà lớp học 2 tầng 8 phòng có mặt bằng kích thước 40,42m x 7,72m, chiều cao các tầng 3,6m, mái cao 2,1m.

- Tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa sổ, cửa đi, hệ thống điện, xà gồ thép, mái tôn, hệ thống chống sét; phá dỡ tường thu hồi trực 1, trực 14; cạo bỏ lớp sơn, vữa trát tường, trụ, cột, dầm, trần nhà lớp học (80% diện tích trát toàn nhà). Bóc bỏ toàn bộ gạch lát bậc, nền nhà lớp học.

- Xây bổ sung tường thu hồi; trát vữa xi măng tường, trụ, cột, dầm, trần nhà, sơn 3 nước hoàn thiện toàn bộ nhà lớp học. Lát lại toàn bộ nền nhà bằng gạch men kích thước 60x60cm; mặt, cở bậc tam cấp và cầu thang lát đá granite tự nhiên.

- Thay mới hệ thống cửa đi, cửa sổ, sử dụng cửa nhôm hệ, kính dày 6,38mm. Thay mới xà gồ thép hộp 40x80x1,1mm, lợp mới mái tôn dày 0,4mm

- Hệ thống điện chiếu sáng, chống sét, phòng cháy, chữa cháy được thiết kế đồng bộ.

#### 4.2.4. Các hạng mục khác

- Nhà bảo vệ có mặt bằng kích thước 3,92m x 2,62m, chiều cao từ cos +00 đến mái 4,29m. Kết cấu tường gạch chịu lực kết hợp giằng bê tông cốt thép móng tường, đỉnh tường; mái bê tông cốt thép dày 10cm, lợp tôn dày 0,4mm. Hệ thống cửa đi, cửa sổ làm bằng cửa nhôm hệ, kính dày 6,38mm, nền nhà lát gạch men kích thước 50 x 50cm. Hệ thống điện chiếu sáng được thiết kế đồng bộ.

- Nhà vòm có mặt bằng kích thước 21,40m x 13,20m, kết cấu móng cột bê tông cốt thép M250 kết hợp với cột thép ống D168x7mm và hệ khung dàn thép ống D76x4mm; mái lợp tôn đỏ dày 0,4mm.

- Xây mới cổng chính rộng 4,2m, cao 5,1m; móng, lõi trụ cổng, dầm mái cổng bê tông cốt thép M250, trụ cổng xây gạch, trát vữa, sơn hoàn thiện 3 nước. Cánh cổng bằng thép hộp 40x80x1,4mm, 30x30x1,2mm; gắn biển hiệu tên trường bằng chữ aluminum.

- Thiết kế 25,0m hàng rào đặc; kết cấu móng, thân, trụ xây gạch, trát vữa, sơn hoàn thiện 3 nước.

- Làm mới sân bê tông diện tích 165,0m<sup>2</sup> dày 10cm, lát sân bằng gạch Terrazzo kích thước 400x400x30mm diện tích 1.020,0m<sup>2</sup>.

*(Chi tiết tại hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công)*

5. Tổ chức tư vấn lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, lập khảo sát xây dựng: Công ty cổ phần Bảo Nguyên Yên Bái.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng đất: Xã Tứ Hiệp, huyện Hạ Hòa.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Dự án nhóm C, công trình dân dụng cấp III, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: 30 năm.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: TCVN 5574:2012, TCVN 5575:2012, TCVN 9207:2012, TCVN 4447:2012, TCVN 29:1991, TCXDVN 33:2006, TCVN 9377: 2012.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng:

*Đơn vị tính: VNĐ*

<b>Tổng dự toán:</b>		<b>11.191.614.000</b>
Trong đó:		
<b>I</b>	<b>Chi phí xây dựng</b>	<b>9.488.770.000</b>
<b>II</b>	<b>Chi phí quản lý dự án</b>	<b>237.806.000</b>
<b>III</b>	<b>Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng</b>	<b>789.526.000</b>
1	Chi phí khảo sát	89.060.000
2	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	388.760.000
3	Chi phí giám sát thi công xây dựng công trình	311.706.000
<b>IV</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>142.578.000</b>
1	Phí thẩm định dự án	2.016.000
2	Chi phí thẩm định thiết kế	17.804.000
3	Chi phí thẩm định dự toán	17.252.000
4	Chi phí lập hồ sơ mời thầu	17.252.000
5	Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu	8.626.000
6	Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu thi công xây dựng	17.252.000
7	Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	8.626.000
8	Chi phí cho Hội đồng tư vấn giải quyết kiến nghị của nhà thầu	5.000.000
9	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	41.159.000
10	Chi phí bảo hiểm công trình	7.591.000
<b>V</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>	<b>532.934.000</b>
1	Chi phí dự phòng cho khối lượng phát sinh	532.934.000

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2024-2026.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư sử dụng bộ máy chuyên môn trực thuộc quản lý dự án.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Đã có mặt bằng thi công.

**Điều 2.** Giao Ban quản lý dự án và Môi trường – Đô thị Hạ Hòa triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng, quản lý, giám sát thi công theo đúng thiết kế, dự toán được duyệt và các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng HĐND – UBND huyện; Trưởng các phòng: Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Ban quản lý dự án và Môi trường – Đô thị Hạ Hòa; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hạ Hòa; Chủ tịch UBND xã Tứ Hiệp và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- CT, PCT (Ô. Vũ);
- Như điều 3;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Anh Vũ**